

Số: 73 /BC-SKHCN

Hưng Yên, ngày 25 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 7, nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2018

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ, thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và sự chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 7 và triển khai những nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2018, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tham mưu, tổng hợp

Tham gia góp ý 03 dự thảo văn bản; thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin đối với 03 ngành có liên quan.

2. Xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy và phát triển tiềm lực KH&CN

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên, Sở tổ chức xây dựng dự thảo Đề án tổ chức lại Chi cục TCĐLCL theo hướng tinh gọn, giảm 01 phòng chuyên môn.

Cử 07 lượt cán bộ tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

Đảm bảo tiền lương, đóng BHXH, BHYT theo quy định.

3. Tình hình sử dụng kinh phí

- Kết quả giải ngân, quyết toán kinh phí khoa học & công nghệ thuộc Kế hoạch năm 2017 đến hết ngày 15/7/2018 được 28.309 triệu đồng, đạt 96,8% kế hoạch; số kinh phí đã thực hiện quyết toán lũy kế: 26.320 triệu đồng, đạt 97% tổng số kinh phí đã cấp.

- Kết quả giải ngân, quyết toán kinh phí khoa học & công nghệ thuộc Kế hoạch năm 2018:

+ Đối với các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ: tạm ứng kinh phí đến ngày 15/7/2018 được 44/50 nhiệm vụ; số kinh phí tạm ứng 5.940 triệu đồng, đạt 81,5% kế hoạch tạm ứng;

+ Tiến hành kiểm tra tiến độ và quyết toán kinh phí đợt 1 được 01 nhiệm vụ với kinh phí 149,6 triệu đồng.

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra về việc quản lý thu, chi lệ phí và các khoản kinh phí, thực hiện chế độ tài chính kế toán tại các đơn vị thuộc sở theo đúng quy định.

4. Hoạt động quản lý khoa học và công nghệ

4.1. Hoạt động quản lý khoa học

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các Ban chủ nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2018 đảm bảo mùa vụ, chất lượng nội dung, tiến độ theo hợp đồng và thuyết minh chi tiết.

4.2. Hoạt động quản lý công nghệ

Tham gia góp ý về công nghệ đối với 07 dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh.

4.3. Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ, sở hữu công nghiệp, an toàn bức xạ hạt nhân, sáng kiến

Thường xuyên cập nhật tin, bài lên Website của Sở. Quản trị mạng Lan, internet của Sở.

Xuất bản 700 cuốn Bản tin KH&CN số 1; xây dựng Bản tin KH&CN số 2.

Xây dựng mẫu biểu điều tra thống kê KH&CN; hoàn thiện sản giao dịch công nghệ của tỉnh.

4.4. Hoạt động thanh tra, kiểm tra KH&CN

Thực hiện Kế hoạch số 138/QĐ-SKH&CN ngày 15/12/2017 Thanh tra về lĩnh vực tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng – sở hữu công nghiệp và ghi nhãn sản phẩm hàng hóa, từ ngày 22-28/06/2018 Sở đã tiến hành thanh tra đối với 22 cơ sở kinh doanh, sản xuất vàng, vàng trang sức mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh. Kết quả: 22 cơ sở kinh doanh, sản xuất, gia công vàng, vàng trang sức đã cung cấp hồ sơ và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật theo quy định. Không có cơ sở nào vi phạm.

Công tác phối hợp thanh tra: cử cán bộ phối hợp với Cục Chất lượng sản phẩm, hàng hóa kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường tại 04 cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Kết quả: 04 cơ sở thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, thực hiện định kỳ tự kiểm tra đo lường, có biên bản lấy mẫu, bàn giao mẫu và kiểm tra niêm phong.

4.5. Hoạt động quản lý Tiêu chuẩn- Đo lường- Chất lượng

Trong tháng 7/2018, ban hành 29 bản thông báo kết quả kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng hàng hóa nhập khẩu cho 08 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức 01 đợt kiểm tra nhà nước về đo lường và nhãn hàng hóa đối với hàng đóng gói sẵn tại 06 cơ sở. Kết quả: 01 cơ sở dừng sản xuất; về lĩnh vực nhãn hàng hóa: 05 cơ sở thực hiện ghi nhãn hàng hóa đúng theo quy định của pháp luật; về lĩnh vực đo lường: kiểm tra ngẫu nhiên lô sản phẩm tại kho thành phẩm của 05 cơ sở đều đạt yêu cầu về đo lường, 02 cơ sở sử dụng phương tiện đo có giấy chứng nhận kiểm định không đúng mẫu hoặc ghi sai đơn vị đo lường pháp định.

Thực hiện kiểm định, cấp tem kiểm định đối với 163 phương tiện đo đảm bảo các yêu cầu về đo lường.

Tổ chức thực hiện 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đảm bảo nội dung, chất lượng, tiến độ theo quy định.